

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BẢN THÂN
(Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 06/10 - 31/10/2025)

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất						
a) Phát triển vận động						
*Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp						
1	18-24 tháng	- Trẻ bắt chước một số động tác theo cô: Giơ cao tay, sang ngang.		- Tập hít vào, thở ra - Tay: Giơ cao, đưa sang ngang - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên - Chân: Ngồi xuống, đứng lên	* Hoạt động chơi- tập: + Hô hấp: Hít vào thở ra + Tay: Giơ cao, đưa sang ngang + Lưng/ bụng: Cúi người về phía trước + Chân: ngồi xuống, đứng lên.	
	24-36 tháng	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân				
*Tập các vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu						
2	18-24 tháng	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi trong đường hẹp	- Đi trong đường hẹp	- Bước lên, xuống bậc cao	* HĐ chơi - tập có chủ định: - Vận động: + Đi theo hiệu lệnh + Bước lên, xuống bậc cao - TCVD: Gà trong vườn rau, con bọ dùa	
	24-36 tháng	- Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi trong đường hẹp				
3	18-24 tháng	- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay – mắt: Ngồi lăn bóng với cô		- Ngồi lăn bóng với cô	* HĐ chơi - tập có chủ định: - Vận động: + Ngồi lăn bóng với cô + Tung, bắt bóng cùng cô - TCVD: Các chú chim sẻ	
	24-36 tháng	- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay- mắt: Tung, bắt bóng cùng cô		- Tung, bắt bóng cùng cô		
4	18-24 tháng	- Trẻ phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò đến vật chuẩn		- Bò đến vật chuẩn	* HĐ chơi - tập có chủ định: - Vận động: + Bò đến vật chuẩn + Bò qua vật cản	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
	24-36 tháng	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò qua vật cản		- Bò qua vật cản	- TCVD: Trời nắng trời mưa	
5	24-36 tháng	- Trẻ thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Nhún bật về phía trước		- Nhún bật về phía trước	* HĐ chơi - tập có chủ định: - Vận động: + Nhún bật về phía trước - TCVD: Con bọ dùa	
*Tập các cử động của bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt						
6	18-24 tháng	- Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay (Xé giấy, xâu vòng, di màu...)		- Cầm, đóng đồ vật - Vạch các nét nguệch ngoạc bằng ngón tay	**HĐ chơi: + Xâu vòng + Xé giấy + Nhón nhặt đồ chơi cho vào rổ + Chơi với đất nặn. + Di màu.	
	24-36 tháng	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo"		- Co duỗi ngón tay, đan ngón tay		
7	18-24 tháng	- Xếp chồng được 3-4 khối	- Xếp chồng 3-4 khối (5-6 khối)	- Đóng, mở nắp có ren		
	24-36 tháng	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn; xâu vòng, xé giấy, di màu		- Xé giấy - Nhón nhặt đồ vật - Xâu luồn dây - Tập cầm bút di màu		
8	18-24 tháng	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau	- Làm quen với chế độ ăn cơm nát (cơm) và các loại thức ăn khác nhau của địa phương: cá,		*HĐ ăn: - Giới thiệu các món ăn trong bữa ăn, ăn cơm và các loại thức ăn khác	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
			thịt lợn, rau, canh...		nhau: Cá, thịt lợn, thịt gà, rau, canh...	
	24-36 tháng	- Trẻ thích nghi với chế độ với chế độ ăn cơm, các loại thức ăn khác nhau.		- Tập luyện nền nếp thói quen tốt trong ăn uống: Không nói chuyện		
9	18-24 tháng	- Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa 150 phút	- Làm quen (luyện tập) chế độ ngủ một giấc (trưa)		*HĐ ngủ: - Tập cho trẻ thói quen ngủ đủ 1 giấc buổi trưa 140 -150 phút	
	24-36 tháng	- Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa 140 - 150 phút.		- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ngủ		
10	18-24 tháng	- Trẻ biết “gọi” người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	- Tập thể hiện (tập nói với người lớn) khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	- Tập một số thói quen tốt: - Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh	*HĐ ăn, ngủ, vệ sinh: - Tập cho trẻ ngồi vào bàn ăn, xúc cơm ăn - Hướng dẫn trẻ tập đi vệ sinh, vứt rác đúng nơi quy định - Tập cho trẻ ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh	
	24-36 tháng	- Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định		- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định.		
11	18-24 tháng	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (Ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước)	- Tập xúc ăn bằng thìa (xúc cơm), (uống nước)	- Tập ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc cơm ăn, cầm cốc uống nước	*HĐ ăn, ngủ, vệ sinh: - Tập cho trẻ ngồi vào bàn ăn, xúc cơm ăn, cầm cốc uống nước - Hướng dẫn trẻ tập đi vệ sinh, vứt rác đúng nơi quy định	
	24-36 tháng	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh, vứt rác		- Tập tự phục vụ: Lấy gối - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Đi vệ sinh, vứt		

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
		đúng nơi quy định...)		rác đúng nơi quy định...		
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức						
<i>* Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi bằng cử chỉ, lời nói</i>						
15	18-24 tháng	- Trẻ sờ, nhìn...để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.		- Sờ, nhìn..để nhận biết đặc điểm nổi bật của	*HĐ chơi- tập có chủ định: - NB: Một số giác quan trên cơ thể - Trải nghiệm: Vắt nước chanh *Hoạt động chơi - TCM: Bịt mắt bắt dê, tôi là ai	
	24-36 tháng	- Trẻ sờ, nhìn, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.		- Sờ, nhìn, ném... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng + Ném vị của thức ăn (Nước chanh...)		
17	18-24 tháng	- Trẻ nói được tên của mình	- Tên của bản thân	- Hình ảnh của bản thân trong gương	*HĐchơi-tập có chủ định - Nhận biết: + Bé giới thiệu về mình * HĐ chơi: - Giờ đón trả trẻ, chơi tập buổi chiều: Trẻ giới thiệu về mình - TCM: Tôi là ai	
	24-36 tháng	- Trẻ nói được tên của bản thân				
18	18-24 tháng	- Trẻ chỉ vào hoặc nói tên một vài bộ phận cơ thể của người khi được hỏi	- Tên (chức năng chính) một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng, tai, chân, tay		*HĐ chơi- tập có chủ định: - NB: Một số bộ phận cơ thể bé *Hoạt động chơi - TCM: Con muỗi	
	24-36 tháng	- Trẻ nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.				
21		- Trẻ chỉ hoặc lấy hoặc cất		- Vị trí trong không gian	*Hoạt động chơi - TCM: Tôi là ai	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
	24-36 tháng	đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu		(trên- dưới - trước - sau) so với bản thân trẻ	- Cho trẻ nhận biết trên – dưới, trước – sau trong các giờ trả trẻ, chơi các góc	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ						
* Nghe hiểu lời nói						
22	18-24 tháng	- Trẻ thực hiện được các yêu cầu đơn giản: Con hãy ngồi vào ghế, con hãy cầm thìa xúc cơm ăn...	- Nghe lời nói có tình cảm sắc thái khác nhau - Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói		* Hoạt động, ăn, ngủ, vệ sinh. - Nghe, thực hiện theo yêu cầu của cô như: Con hãy ngồi vào ghế, con hãy cầm thìa xúc cơm ăn.... “Con hãy cất bát vào rổ rồi đi vào lớp !”.	
	24-36 tháng	- Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động. VD: “Con hãy cất bát vào rổ rồi đi vào lớp !”				
*Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu						
25	18-24 tháng	- Trẻ nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: Cái Miệng, cái lưỡi, đôi chân...	- Trẻ phát âm các âm khác nhau		* Hoạt động chơi: - Cho trẻ tập phát âm khi trò chuyện với trẻ trong các giờ đón, trả trẻ... - Tập cho trẻ nói, phát âm trong các hoạt động trong ngày.... - TCM: Con muỗi, bịt mắt bắt dê.	
	24-36 tháng	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng: Cái Miệng, cái lưỡi, đôi chân, đôi mắt...				
26	18-24 tháng	- Trẻ đọc được tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ trong chủ đề: Bản thân	- Nghe các bài thơ đơn giản	- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.	*HĐ chơi-tập có chủ định: - Thơ: + Miệng xinh + Bàn chân của bé + Cái lưỡi + Thơ: Áo quần sạch sẽ	
	24-36 tháng	- Trẻ đọc được bài thơ trong chủ đề : Bản		- Đọc các bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng		

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
		thân với sự giúp đỡ của cô giáo.				
<i>*Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp</i>						
28	18-24 tháng	- Trẻ có thể chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân (Cháu ăn cơm, cháu muốn đi chơi...)		- Thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản (và hiểu biết bằng 1 - 2 câu đơn giản và câu dài)	*HD đón trả trẻ: - Trẻ chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn khi đến lớp và khi ra về - Trẻ thể hiện nhu cầu qua các hoạt động trong ngày	
	24-36 tháng	- Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân.				
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ						
<i>* Biểu lộ sự nhận thức về bản thân</i>						
30	18-24 tháng	- Trẻ nhận ra bản thân trong gương, trong ảnh (chỉ vào hình ảnh của mình trong gương khi được hỏi)		- Nhận biết tên gọi, hình ảnh bản thân.	- Trò chuyện với trẻ trong giờ đón trẻ, điểm danh về tên gọi và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân.	
	24-36 tháng	- Trẻ nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi)		- Tên, tuổi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân (bạn trai: Tóc ngắn, mặc quần áo; bạn gái: Tóc dài buộc nơ, mặc váy).		
	18-24 tháng	- Trẻ cảm nhận và biểu lộ cảm		- Biểu lộ cảm xúc khác nhau	* Hoạt động chơi - Góc sách truyện:	

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
33		xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh.		với những người xung quanh.	+ Xem video, tranh nhận biết, bắt chước cảm xúc trong tranh	
	24-36 tháng	- Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi		- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận	- Cho trẻ nhận biết trong giờ đón trẻ	
		- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui buồn, sợ hãi qua nét mặt cử chỉ				
35	18-24 tháng	- Trẻ biết chào, tạm biệt khi được nhắc nhở		- Thực hiện một số hành vi giao tiếp như: Chào, tạm biệt, cảm ơn, nói từ: “ạ”, “dạ”.	- Trò chuyện, nhắc trẻ nói theo cô trong giờ đón, trả trẻ - Dạy trẻ trong các hoạt động trong ngày	
	24-36 tháng	- Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ		- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “dạ”, “vâng ạ”.		
36	18-24 tháng	- Trẻ có thể bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi (Thể hiện một số hành vi qua việc chơi thao tác vai (bế em, cho em ăn, nấu cho em ăn, nghe điện thoại...))		*HĐ chơi: - Chơi thao tác vai : Bế em, ru em ngủ, xúc cho em ăn... - Chơi tập sử dụng đồ dùng đồ chơi ở các góc	
	24-36 tháng	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé,				

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
		nghe điện thoại...)				
38	18-24 tháng	- Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn: Con hãy ngồi vào ghế, con hãy cầm thìa xúc cơm ăn...		- Làm theo yêu cầu đơn giản của người lớn: Con hãy ngồi vào ghế, con hãy cầm thìa xúc cơm ăn...	* HĐ ăn, ngủ, vệ sinh - Trong các hoạt động trong ngày	
	24-36 tháng	- Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn: “Con hãy cất bát vào rổ rồi đi vào lớp... !”		- Thực hiện yêu cầu đơn giản của cô giáo như “Con hãy cất bát vào rổ rồi đi vào lớp ...		
39	18-24 tháng	- Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (dặm chân, lắc lư, vỗ tay...) bài hát trong chủ đề: Bản thân	- Nghe hát, nghe nhạc bài hát trong chủ đề: Bản thân - Nghe làn điệu dân ca của địa phương: Bắc Kim thang, cò lả, nghe âm thanh của các nhạc cụ: Xắc xô, phách tre, trống (với các giai điệu khác nhau). - Hát theo/ hát và tập vận động đơn giản theo nhạc: Chiếc khăn tay, nhỏ và to, bắc kim thang..		*HĐ chơi-tập có chủ định: - Nghe hát: Như những cánh hoa, rửa mặt như mèo, cò lả - Hát: Chiếc khăn tay - VĐTN: Nhỏ và to, bắc kim thang * Hoạt động chơi - Góc NT: Nghe các bài hát trong chủ đề; chơi với dụng cụ âm nhạc. - TCÂN: Hãy lắng nghe	
	24-36 tháng	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc trong chủ đề: Bản thân				
40	18-24 tháng	- Trẻ thích vẽ, xem tranh	- Xem tranh	- Tập cầm bút di màu	*HĐ chơi tập có chủ định - HĐ với đồ vật: + Xâu vòng màu đỏ tặng bạn + Nặn vòng đeo tay + Xé giấy + Di màu quả cam * Hoạt động chơi	
	24-36 tháng	- Trẻ thích di màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ		- Cầm bút di màu - Nặn, xoay tròn, lăn dọc Xé giấy		

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung giáo dục		Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			Chung	Riêng		
		nguyệt ngoạc), xâu vòng		- Xếp hình từ các khối gỗ	- Chơi ở các góc chơi: - Chơi với đất nặn, vò, xé giấy, dùng bút di màu, xếp hình - Xem tranh , ảnh về chủ đề	
Tổng số mục tiêu thực hiện trong chủ đề: 18-24 tháng: 24 MT 24-36 tháng: 26 MT						

Mường Pôn, ngày 29 tháng 9 năm 2025

CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT TỔ TRƯỞNG NGƯỜI XD KẾ HOẠCH

Vũ Thị Sơn Ca

Lò Thị Thanh

Lường Thị Ninh